

# CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA XÃ PHÚ ĐÌNH NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /3/2025 của UBND xã Phú Đình)

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Điểm tối đa	Tự đánh giá	Nội dung giải trình	Thẩm định	Ý kiến hội đồng thẩm định	CTHD thẩm định	Ý kiến chủ tịch HDTĐ	Chỉ số
1	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC	10	9		8,5		8		80%
1,1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC	1,5	1,5	UBND xã thực hiện hoàn thành 6/6 nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch CCHC năm 2024, đạt 100%. Kết quả tại Báo cáo số 191/BC-UBND. Có các văn bản sản phẩm đính kèm để làm tài liệu minh chứng.	1,5		1,5		100%
1,2	Báo cáo CCHC	0,5	0,5	UBND xã thực hiện báo cáo CCHC đầy đủ số lượng, đúng thời gian theo quy định. Có báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%
1.3.	Kiểm tra CCHC	0,5	0,5	UBND xã ban hành Kế hoạch tự kiểm tra công vụ; công tác CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công; kiểm tra công tác thi đua khen thưởng năm 2024. Có hồ sơ thực hiện kiểm tra kèm theo.	0,5		0	KH, BB không phù hợp với cấp xã	
1.4.	HĐND cấp xã giám sát thực hiện CCHC	1,5	1,5	HĐND xã có kế hoạch và tổ chức thực hiện giám sát công tác CCHC đối với UBND xã theo quy định. Có hồ sơ giám sát kèm theo.	1,5		1,5		100%
1.5.	Tuyên truyền CCHC	1,5	1		1		1		66.67%
1.5.1	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền	0,5	0,5	UBND xã ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024 và tổ chức thực hiện. Có Kế hoạch kèm theo.	0,5		0,5		100%

1.5.2	Tổ chức hoặc tham gia cuộc thi tìm hiểu, tọa đàm, hội thảo, tập huấn về CCHC do cấp trên tổ chức	0,5	0,5	Năm 2024, UBND xã Phú Đình tổ chức 01 cuộc thi trực tuyến tuyên truyền Luật căn cước năm 2023; Tuyên truyền công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số xã Phú Đình năm 2024. Có Văn bản kèm theo.	0,5		0,5		100%
1.5.3	Các tin, bài viết về CCHC được đăng tải trên các phương tiện thông tin, truyền thông	0,5	0	Năm 2024, UBND xã Phú Đình không có bài viết nào trên Trang Thông tin điện tử CCHC hoặc Bản tin CCHC của tỉnh	0		0		
1.6.	Sáng kiến, giải pháp trong công tác CCHC	1	0,5						
1.6.1	Sáng kiến, giải pháp CCHC cấp tỉnh	0,5	0	Năm 2024, xã Phú Đình không có sáng kiến, giải pháp CCHC cấp tỉnh					
1.6.2	Sáng kiến, giải pháp CCHC cấp cơ sở	0,5	0,5	Năm 2024, xã Phú Đình có 01 sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng. Có QĐ kèm theo. Năm 2024, xã Phú Đình có một sáng kiến về CCHC được huyện công nhận phạm vi ảnh hưởng. Có Quyết định kèm theo làm minh chứng. Hội đồng huyện đang chấm chưa có kết quả					
1.7.	Vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với khai thực hiện CCHC	1,5	1,5	Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết số 22-NQ/ĐU ngày 15/01/2024 về lãnh đạo thực hiện công tác CCHC, chuyển đổi số năm 2024. Có Nghị quyết kèm theo.	1,5		1,5		100%
1.8.	Người đứng đầu chính quyền trực tiếp phụ trách CCHC	0,5	0,5	UBND xã ban hành Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 Về việc phân công lãnh đạo phụ trách công tác cải cách hành chính xã Phú Đình.	0,5		0,5		100%
1.9.	Các hoạt động nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của địa phương	1,5	1,5		1,5		1,5		100%

1.9.1	Báo cáo phân tích, đánh giá hạn chế, tồn tại Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của địa phương	0,5	0,5	UBND xã ban hành Báo cáo số 58/BC-UBND ngày 25/4/2024 Phân tích, đánh giá kết quả công bố Chỉ số cải cách hành chính xã Phú Đình năm 2023; Báo cáo số 67/BC-UBND ngày 14/5/2024 Phân tích, đánh giá kết quả đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của xã Phú Đình năm 2023	0,5		0,5		100%
1.9.2	Kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC của địa phương	1	1	UBND xã ban hành Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 12/4/2024 Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (Sipas) xã Phú Đình năm 2024	1		1		100%
2	<b>XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC THI PHÁP LUẬT</b>	7	7		7		7		100%
2.1.	Ban hành văn bản của HĐND và UBND cấp xã	0,5	0,5	UBND xã thực hiện tốt công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024. Có Báo cáo kèm theo.	0,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	0,5		100%
2,2	Rà soát và xử lý văn bản sau rà soát	1,5	1,5		1,5		1,5		100%
2.2.1	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL và tổ chức rà soát	0,5	0,5	UBND xã ban hành Kế hoạch và tổ chức rà soát theo quy định. Có Kế hoạch kèm theo.	0,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	0,5		100%
2.2.2	Thực hiện rà soát văn bản QPPL	0,5	0,5	UBND xã rà soát VBQPPL năm 2024 theo kế hoạch đề ra. Có Báo cáo kèm theo.	0,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	0,5		100%
2.2.3	Xử lý văn bản sau khi có kiến nghị của cơ quan chuyên môn	0,5	0,5	Đã bổ sung báo cáo giải trình tiêu chí Báo cáo giải trình tiêu chí Trong năm 2024, UBND xã không có văn bản được cơ quan chuyên môn kiến nghị xử lý. Có Báo cáo kèm theo.	0,5	Nhất trí với TLKC	0,5		100%
2,3	Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	2	2		2		2		100%

2.3.1	Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	0,5	0,5	UBND xã thực hiện tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn. Ban hành đầy đủ kế hoạch theo quy định.	0,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	0,5		100%
2.3.2	Công khai các văn bản theo quy định	0,5	0,5	Bổ sung Thông báo công khai Văn bản tháng 11, tháng 12  UBND xã bổ sung TB Danh mục văn bản công khai tháng 11 UBND xã thực hiện tốt việc công khai văn bản trên Trang thông tin điện tử xã	0,5	Nhất trí với TLKC	0,5		100%
2.3.3	Tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới ban hành cho cán bộ, công chức trong cơ quan	0,5	0,5	Trong năm 2024 UBND xã tổ chức Hội nghị Triển khai VB pháp luật mới cho án bộ, công chức theo quy định của Luật PBGDPL	0,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	0,5		100%
2.3.4	Triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù trên địa bàn theo quy định	0,5	0,5	UBND xã ban hành Kế hoạch và Tổ chức Hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù năm 2024	0,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	0,5		100%
2,4	Thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật	1	1		1		1		100%
2.4.1	Kế hoạch và thực hiện các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật	0,5	0,5	Trong năm 2024 UBND xã đã ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và tổ chức thực hiện 100% kế hoạch đề ra	0,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	0,5		100%
2.4.2	Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật	0,5	0,5	UBND xã thực hiện báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật đúng theo quy định và hướng dẫn của cơ quan cấp trên. Có Báo cáo kèm theo.	0,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	0,5		100%

2,5	Cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	1	1	Năm 2023 xã Phú Đình được Chủ tịch UBND huyện công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Có Quyết định kèm theo; Năm 2024 UBND tự chấm xã Đạt các tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật, có báo cáo kèm theo	1	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	1		100%
2,6	Thực hiện công tác hòa giải ở địa phương	1	1	Năm 2024 UBND xã đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho hòa giải viên, cử Hòa giải viên tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức, cấp kinh phí chi mua văn phòng phẩm cho các tổ hòa giải đầy đủ. Có báo cáo kèm theo.	1	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng	1		100%
3	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>	20	18,5		17		17		85%
3,1	Công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)	3,5	3,5		3		3		85.71%
3.1.1	Kế hoạch kiểm soát TTHC và triển khai thực hiện	0,5	0,5	Đến tháng 11/2024, UBND xã Phú Đình đã thực hiện hoàn thành 4/4 nhiệm vụ trọng tâm, kèm theo Kế hoạch số 05/KH-UBND và đạt 100% kế hoạch. Kết quả này được minh chứng tại Báo cáo số 202/BC-UBND ngày 22/11/2024 của UBND xã Phú Đình, đồng thời UBND xã đính kèm danh mục các sản phẩm và các sản phẩm hoàn thành của kế hoạch kèm theo để minh chứng.	0,5	Nhất trí	0,5		100%
3.1.2	Thực hiện rà soát TTHC	1,5	1,5	Thực hiện công tác rà soát, đánh giá TTHC theo quy định. Có Kế hoạch, Báo cáo kèm theo.	1,5	Nhất trí	1,5		100%

3.1.3	Công bố TTHC nội bộ giữa các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền của địa phương	0,5	0,5	UBND xã ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã Phú Đình. Có Quyết định kèm theo.	0,5		0,5		100%
3.1.4	Rà soát, phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền của địa phương	0,5	0,5	UBND xã ban hành Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã Phú Đình. Có Quyết định kèm theo.	0		0		
3.1.5	Báo cáo hoạt động kiểm soát TTHC	0,5	0,5	UBND xã thực hiện Báo cáo kiểm soát TTHC đầy đủ số lượng, đúng thời gian theo quy định. Có các Báo cáo kèm theo.	0,5	Nhất trí	0,5		100%
3,2	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	14,5	14		13		13		89.66%
3.2.1	Bố trí phòng làm việc Bộ phận một cửa đáp ứng yêu cầu	1	1	Bổ sung hình ảnh null UBND xã có phòng làm việc của Bộ phận một cửa riêng, đảm bảo thuận tiện, diện tích đảm bảo đủ chỗ ngồi làm việc của CBCC và chỗ ngồi chờ cho người dân, doanh nghiệp; có bàn để người dân kê khai hồ sơ; bố trí niêm yết công khai TTHC và các trang thiết bị khác. Số liệu tại báo cáo số 205/BC UBND ngày 22/11/2024 về việc bố trí phòng làm việc và trang, thiết bị của Bộ phận một cửa xã Phú Đình	1	Bổ sung hình ảnh Bộ phận 1 cửa và CBCC thực hiện nhiệm vụ tại BP// Nhất trí tài liệu BS	1		100%

3.2.2	Trang, thiết bị Bộ phận một cửa đáp ứng yêu cầu	1	1	Đã Bổ sung hình ảnh null UBND xã có 05 máy tính; 04 máy in; 02 máy scanner; có 01 máy Photocopy đáp ứng yêu cầu công việc tại Bộ phận một cửa. Số liệu tại Báo cáo số 205/BC-UBND ngày 22/11/2024 về việc bố trí phòng làm việc và trang, thiết bị của Bộ phận một cửa xã Phú Đình	1	Bổ sung hình ảnh minh chứng máy scan, máy photo// Nhất trí tài liệu bổ sung	1		100%
3.2.3	Hệ thống camera giám sát kết nối với cơ quan cấp trên	1	1	Có hệ thống Camera giám sát kết nối với cấp trên. Kèm theo Báo cáo số 205/BC-UBND ngày 22/11/2024 Về bố trí phòng làm việc và trang, thiết bị của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Phú Đình	1	Có hệ thống camera và kết nối với cấp trên	1		100%
3.2.4	Công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa	1	1	UBND xã thực hiện công khai TTHC tại Bộ phận Một cửa đúng quy định. Hình thức công khai: Bảng bản giấy và Mã QR CODE. Có ảnh chụp kèm theo.	1	Nhất trí	1		100%
3.2.5	Đăng tải TTHC trên Trang thông tin điện tử của địa phương	1	1	Bổ sung đường link công khai TTHC  UBND xã thực hiện công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử xã.	1	Linh đăng tải không đúng// Nhất trí tài liệu bổ sung	1		100%
3.2.6	Hướng dẫn công dân thực hiện TTHC bằng phiếu	0,5	0,5	Bổ sung Phiếu hướng dẫn hồ sơ UBND xã thực hiện hướng dẫn công dân bằng phiếu theo quy định. Có phiếu hướng dẫn kèm theo.	0	xã còn trên 4000hs giải quyết, có 1 phiếu hướng dẫn hoàn thiện hs quá ít	0		
3.2.7	Xây dựng và niêm yết bộ hồ sơ mẫu tại Bộ phận một cửa	0,5	0,5	Thực hiện xây dựng và niêm yết hồ sơ mẫu tại Bộ phận một cửa	0	Không có TLKC// Chưa bổ sung tài liệu	0		
3.2.8	Xây dựng và đăng tải Video hướng dẫn thực hiện TTHC trên Trang thông tin điện tử hoặc công khai tại Bộ phận một cửa	0,5	0,5	UBND xã thực hiện đăng tải video hướng dẫn thực hiện TTHC trên Trang Thông tin điện tử theo quy định. kèm theo đường link video hướng dẫn.	0,5	Nhất trí	0,5		100%

3.2.9	Phân công lãnh đạo “trực tại bộ phận một cửa” để ký văn bản, giấy tờ phục vụ cá nhân, tổ chức	0,5	0,5	UBND xã thực hiện phân công lãnh đạo trực ký các hồ sơ, giấy tờ giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận Một cửa. Có Thông báo số 19/TB-UBND ngày 19/3/2024 kèm theo.	0,5	Nhất trí	0,5		100%
3.2.10	TTHC lĩnh vực công an tại thực hiện tại Bộ phận một cửa UBND cấp xã	1	1	Bổ sung phiếu tiếp nhận HS công an Bổ sung phiếu tiếp nhận và trả kết quả của lĩnh vực Công an. Thực hiện văn bản số 1727/UBND-TTPVHCC ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện giải quyết TTHC và tiếp công dân tại UBND cấp xã. Từ tháng 4/2024, Công an xã đã bố trí địa điểm tiếp công dân riêng đối với ngành Công an, không trực tiếp công dân tại Bộ phận Một cửa xã. Vì vậy, chỉ tiêu số 3.2.10 UBND xã tự đánh giá đạt 1/1 điểm. Có Báo cáo số 203/BC-UBND kèm theo.	1	BS phiếu Tiếp nhận hs của CA// Nhất trí tài liệu BS	1		100%
3.2.11	TTHC lĩnh vực quân sự thực hiện tại Bộ phận một cửa UBND cấp xã	1	1	Đã bổ sung tài liệu, hình ảnh minh chứng Đã bổ sung Quyết định kiện toàn và hình ảnh. UBND xã đưa TTHC thuộc lĩnh vực Quân sự ra thực hiện tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận một cửa theo đúng quy định. Có Báo cáo số 203/BC-UBND ngày 22/11/2024 và phiếu tiếp nhận, phiếu kiểm soát kèm theo.	1	BS Quyết định kiện toàn, Phiếu tiếp nhận và trả kq, Hình ảnh QS thực hiện tại 1 cửa// Nhất trí	1		100%
3.2.12	Thực hiện liên thông lĩnh vực đất đai	1	1	UBND xã thực hiện tốt TTHC liên thông theo quy định. Có Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 22/11/2024 và phiếu tiếp nhận, phiếu kiểm soát kèm theo.	1	Nhất trí	1		100%



3.2.13	Thực hiện liên thông với cấp huyện, các cơ quan liên quan TTHC về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	1	1	UBND thực hiện tốt việc liên thông về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi. Số liệu tại Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 22/11/2024 kết quả thực hiện TTHC liên thông tại Bộ phận một cửa xã Phú Đình năm 2024. Không có phiếu tiếp nhận, phiếu kiểm soát hồ sơ liên thông.	1	Nhất trí	1		100%
3.2.14	Liên thông TTHC đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất, hỗ trợ mai táng phí	1	1	UBND thực hiện tốt việc liên thông TTHC đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất, hỗ trợ mai táng phí. Số liệu tại Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 22/11/2024 kết quả thực hiện TTHC liên thông tại Bộ phận một cửa xã Phú Đình năm 2024. Không có phiếu tiếp nhận, phiếu kiểm soát hồ sơ liên thông.	1	Nhất trí	1		100%
3.2.15	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn, sớm hạn tại UBND cấp xã	1	1	UBND xã thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, cá nhân. 100% hồ sơ được giải quyết và trả kết quả sớm hạn, đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn. Có biểu báo cáo kèm theo.	1	Kiểm tra thực tế trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC: Tổng số hs đã giải quyết sớm hạn, đúng hạn/ Tổng số hs đã giải quyết tính từ 15/12/2023-14/12/2024: 4016/4016=100%	1		100%
3.2.16	Tiếp nhận và giải quyết phản ánh kiến nghị liên quan đến giải quyết TTHC	0,5	0,5	UBND thực hiện công khai đại chi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị theo quy định. Trong năm, không có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức liên quan đến giải quyết TTHC. Có Báo cáo, ảnh và đường link kèm theo.	0,5	Xã ko có PAKN	0,5		100%

3.2.17	Xin lỗi công dân bằng văn bản khi có hồ sơ trả chậm	0,5	0,5	Trong năm 2024, xã Phú Đình không có hồ sơ trả chậm. Có biểu báo cáo kèm theo.	0,5	Xã ko có hs quá hạn	0,5		100%
3.2.18	Đánh giá kết quả giải quyết TTHC	0,5	0	UBND xã chưa tổ chức đánh giá kết quả giải quyết TTHC theo quy định.	0	Nhất trí với tự đánh giá	0		
3,3	Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	2	1		1		1		50%
3.3.1	Cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	0,5	0	UBND xã thực hiện cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính không đạt 300 bản như yêu cầu.	0	Bổ sung TLMC//HS chức thực chưa đạt trên 300hs theo quy định	0		
3.3.2	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	1,5	1	UBND xã thực hiện tương đối tốt công tác số hóa hồ sơ. Có biểu báo cáo kèm theo.	1	Kiểm tra thực tế trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Tổng số hs đã số hóa/ Tổng số hs đã giải quyết tính từ 01/01/2024-15/12/2024:	1		66.67%
4	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ</b>	20	20		20		20		100%
4,1	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND cấp xã	3	3		3		3		100%
4.1.1	Ban hành Quy chế hoạt động, nội quy các kỳ họp của HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026	0,5	0,5	HĐND xã ban hành Nghị quyết về việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐND xã khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026. Có Nghị quyết kèm theo.	0,5		0,5		100%
4.1.2	HĐND cấp xã xây dựng kế hoạch giám sát	1	1	HĐND xã xây dựng kế hoạch giám sát theo quy định	1		1		100%
4.1.3	HĐND cấp xã kiến nghị cơ quan chức năng xử lý, giải quyết các vấn đề qua giám sát	1	1	Sau giám sát, HĐND xã có Thông báo kết luận trong đó có các ý kiến, kiến nghị đề nghị cơ quan chức năng xử lý, giải quyết các vấn đề qua giám sát. Có Thông báo kết luận giám sát kèm theo.	1		1		100%

4.1.4	Đại biểu HĐND cấp xã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, tiếp xúc cử tri theo quy định	0,5	0,5	Đại biểu HĐND xã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, tham gia sinh hoạt, tiếp xúc cử tri theo quy định. Kèm theo các Nghị quyết và Biên bản họp, tiếp xúc cử tri.	0,5		0,5		100%
4,2	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBND cấp xã	10	10		10		10		100%
4.2.1	Quy chế hoạt động của UBND cấp xã	0,5	0,5	UBND xã ban hành kịp thời Quy chế làm việc theo quy định. Có Quyết định ban hành Quy chế kèm theo.	0,5		0,5		100%
4.2.2	Phiên họp của UBND cấp xã	0,5	0,5	UBND xã tổ chức các Phiên họp của UBND đúng quy định. Có Giấy mời và Thông báo kết luận kèm theo.	0,5		0,5		100%
4.2.3	Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân xã quyết định các nội dung quy định	0,5	0,5	UBND xã trình HĐND xã quyết định các nội dung theo quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương. Kèm theo các Tờ trình của UBND trình HĐND.	0,5		0,5		100%
4.2.4	Tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với người dân và tiếp thu, giải trình ý kiến, kiến nghị của người dân	2	2	Năm 2024, UBND xã tổ chức được 02 hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Chủ tịch UBND xã với Nhân dân. Có văn bản minh chứng kèm theo.	2		2		100%
4.2.5	Phòng tiếp công dân của UBND cấp xã	1,5	1,5	UBND bố trí Phòng tiếp công dân đảm bảo trang nghiêm, lịch sự, đúng quy định. Có ảnh và báo cáo kèm theo.	1,5		1,5		100%
4.2.6	Ghi sổ, lập hồ sơ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ theo quy định	1,5	1,5	UBND xã thực hiện ghi sổ, lập hồ sơ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ theo quy định. Có sổ kèm theo.	1,5		1,5		100%

4.2.7	Lịch tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân của Chủ tịch UBND cấp xã	1,5	1,5	Đã bổ sung tài liệu minh chứng null Chủ tịch UBND xã thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định 1 lần/tuần. Ban hành Thông báo về lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã Phú Đình năm 2024; Quyết định số về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại điểm tiếp công dân xã Phú Đình. có văn bản kèm theo.	1,5	Nhất trí với tài liệu kiểm chứng bổ sung	1,5		100%
4.2.8	Lịch tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân của Bí thư Đảng ủy cấp xã	1,5	1,5	Bí thư Đảng ủy xã thực hiện tốt việc tiếp công dân theo quy định, đảm bảo tiếp 2 ngày/tháng. Có thông báo lịch tiếp công dân và Sổ tiếp công dân, sổ theo dõi đơn thư kèm theo.	1,5		1,5		100%
4.2.9	Sắp xếp, sáp nhập xóm, tổ dân phố	0,5	0,5	UBND xã thực hiện đúng quy định về sáp nhập xóm. Trước sáp nhập toàn xã có 22 thôn, sau sáp nhập giảm xuống còn 13 xóm. Do vậy, không còn xóm nào thuộc diện phải sáp nhập tiếp	0,5		0,5		100%
4,3	Thực hiện dân chủ ở cơ sở	7	7		7		7		100%

4.3.1	Thực hiện công khai những nội dung để Nhân dân biết	1	1	UBND xã thực hiện tốt việc công khai những nội dung để dân biết theo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tuy nhiên, trong năm có một số nội dung không phát sinh như: Nội dung tại khoản 6,7,10,11,12, Điều 11, Mục 1, Chương II Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở năm 2022. Có các văn bản công khai kèm theo. Quy chế chi tiêu nội bộ bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ Công khai DT đã được HĐND phê duyệt Công khai DT trình HĐND Công khai DT 9 tháng Công khai DT 6 tháng Công khai quyết toán NS năm 2023 Dự toán quý 3 Dự toán quý 2 Dự toán quý 1	1		1		100%
4.3.2	Thực hiện để Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp một số nội dung	1	1	UBND xã thực hiện nghiêm túc các nội dung dân bàn và quyết định trực tiếp. Trong năm 2024, có một số nội dung không phát sinh như: Nội dung khoản 2, 3, 4, 5, 6 tại Điều 15, mục 2, chương II, Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở năm 2022.	1		1		100%
4.3.3	Các hình thức để nhân dân bàn và quyết định trực tiếp	1	1	Hình thức để nhân dân bàn và quyết định trực tiếp là Tổ chức các cuộc họp xóm, khu dân cư. Có biên bản kèm theo.	1		1		100%

4.3.4	Các nội dung đề Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định	1	1	<p>Đã bổ sung tài liệu minh chứng</p> <p>UBND xã thực hiện nghiêm túc các nội dung đề Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định. Năm 2024, UBND xã ban hành văn bản xin ý kiến nhân dân về Kế hoạch phát triển KT-XH của địa phương (có văn bản kèm theo). Một số nội dung không phát sinh như: Nội dung khoản 2,3,4,5,6,7,8,9 tại Điều 25, mục 3, chương II, Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở năm 2022.</p>	1	Đề nghị bổ sung thêm tài liệu minh chứng nội dung Nhân dân tham gia ý kiến các nội dung theo yêu cầu của tiêu chí	1		100%
4.3.5	Hình thức đề Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định	1	1	<p>Đã bổ sung tài liệu minh chứng Nhân dân tham gia ý kiến bằng hình thức họp cộng đồng dân cư. Có Biên bản kèm theo.</p> <p>UBND xã thực hiện nội dung đề Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định bằng hình thức gửi văn bản xin ý kiến góp ý đối với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Kết quả, 13/13 xóm đều nhất trí với bản dự thảo kế hoạch, không có ý kiến tham gia.</p>	1	Đề nghị bổ sung thêm tài liệu minh chứng. VB xin ý kiến chưa thể hiện được sự tham gia ý kiến của Nhân dân trên địa bàn	1		100%
4.3.6	Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân	1	1	Năm 2024, Ban Thanh tra nhân dân tổ chức được 01 cuộc giám sát đối với UBND xã về nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp trong Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Có văn bản kèm theo.	1		1		100%

4.3.7	Hoạt động của Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng	1	1	<p>Đã bổ sung tài liệu minh chứng Công trình hiện đang thi công, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng đã thực hiện giám sát vào ngày 27/12/2024. Có Biên bản, Báo cáo kèm theo.</p> <p>Năm 2024, xã Phú Định đã được phê duyệt 01 công trình đường GTNT. Tuy nhiên, đến nay công trình chưa khởi công nên Ban giám sát đầu tư cộng đồng chưa thực hiện việc giám sát. Có QĐ thành lập Ban giám sát đầu tư cộng đồng kèm theo.</p>	1		1		100%
5	<b>CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>	10	10		7		7		70%

5.1.	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã	0,5	0,5	<p>Tại điểm c, khoản 3, Điều 3, Mục 1, Chương II, Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định một số nội dung về tiêu chuẩn, tuyển dụng, quản lý cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, quy định: "Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên; đối với Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã làm việc tại các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn miền núi, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên". Như vậy, đối với xã Phú Đình, Chủ tịch CCB xã có trình độ chuyên môn Trung cấp vẫn đảm bảo theo quy định nêu trên, nên UBND xã tự đánh giá đạt 0,5/0,5 điểm.</p> <p>Tại điểm c, khoản 3, Điều 3, Mục 1, Chương II, Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định một số nội dung về tiêu chuẩn, tuyển dụng, quản lý cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn</p>	0	Có 01 cán bộ có trình độ chuyên môn Trung cấp (Không nhất trí với tài liệu giải trình câu đơn vị. Vì đơn vị không thuộc vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo QĐ 861)	0		
------	-----------------------------------	-----	-----	--	---	--	---	--	--



5.2.	Chất lượng cán bộ cấp xã	1,5	1,5	Tại điểm c, khoản 3, Điều 3, Mục 1, Chương II, Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định một số nội dung về tiêu chuẩn, tuyển dụng, quản lý cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, quy định: "Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên; đối với Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã làm việc tại các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn miền núi, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thì trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên". Như vậy, đối với xã Phú Đình, Chủ tịch CCB xã có trình độ chuyên môn Trung cấp vẫn đảm bảo theo quy định nêu trên, nên UBND xã tự đánh giá đạt 0,5/0,5 điểm. Tại điểm c, khoản 3, Điều 3, Mục 1, Chương II, Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định một số nội dung về tiêu chuẩn, tuyển dụng, quản lý cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn	0	Có 01 cán bộ có trình độ chuyên môn Trung cấp (Không nhất trí với tài liệu giải trình câu đơn vị. Vì đơn vị không thuộc vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo QĐ 861)	0		
5.3.	Chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã	1,5	1,5	100% cán bộ chủ chốt có trình độ từ Đại học trở lên, trong đó có 01/4 chức danh chiếm 25% có bằng Thạc sỹ	1,5		1,5		100%
5.4.	Chất lượng của công chức cấp xã	1	1	Công chức xã đạt chuẩn theo quy định	0	Có 01 công chức Địa chính - NN - XD & MT có trình độ Trung cấp	0		
5.5.	Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND hoặc Chủ tịch UBND cấp xã	1,5	1,5	Xã Phú Đình thực hiện Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND xã. Có QĐ phê chuẩn chức danh kèm theo.	1,5		1,5		100%

5.6.	Đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở kết quả công việc	0,5	0,5	Xã tổ chức đánh giá CBCC năm 2024 theo quy định. 100% CBCC được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, 04 CBCC được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	0,5		0,5		100%
5.7.	Cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	1,5	1,5	100% CBCC xã được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ theo các văn bản triệu tập của cấp trên	1,5		1,5		100%
5,8	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	2	2	Trong năm 2024, xã không có CBCC bị hình thức kỷ luật nào. Trong năm 2024 UBND xã ban hành công văn chỉ đạo thực hiện văn hóa công vụ và kỷ luật kỷ cương hành chính tại công văn số 44/UBND-VP ngày 16/2/2024	2		2		100%
<b>6</b>	<b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>	<b>5</b>	<b>5</b>		<b>5</b>		<b>5</b>		<b>100%</b>
6.1.	Ban hành Quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý	1	1	UBND xã ban hành Quy chế quản lý tài sản công theo quy định. Có QĐ kèm theo.	1		1		100%
6.2.	Thực hiện công khai, kê khai tài sản công	1	1	Thực hiện tốt việc công khai kê khai tài sản	1		1		100%
6.3.	Thực hiện đúng quy định về định mức sử dụng trang thiết bị, tài sản công	1,5	1,5	UBND xã thực hiện đúng quy định. Có báo cáo kèm theo.	1,5		1,5		100%
6,4	Thực hiện công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước	1,5	1,5	UBND xã bổ sung Báo cáo kết quả công tác thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024; dự toán ngân sách nhà nước năm 2025. Trong năm không có sai phạm về quản lý tài chính - ngân sách. UBND xã bổ sung Báo cáo kết quả công tác thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024; dự toán ngân sách nhà nước năm 2025. Trong năm không có sai phạm về quản lý tài chính - ngân sách. UBND xã thực hiện tốt công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, trong năm không có sai phạm xảy ra. Có văn bản kèm theo.	1,5		1,5		100%

7	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ	12	11,5		11,5		10,5		87.5%
7.1.	Lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy về chuyển đổi số	1	1	Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết lãnh đạo thực hiện công tác CCHC và chuyển đổi số năm 2024. Có Nghị quyết kèm theo.	1		1		100%
7.2.	Thành lập bộ phận về chuyển đổi số	0,5	0,5	Năm 2024 UBND xã đã thực hiện kiện toàn bộ phận kiêm nhiệm về chuyển đổi số tại Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 19/4/2024, trong đó Chủ tịch UBND xã là tổ trưởng. Có QĐ kèm theo.	0,5		0,5		100%
7.3.	Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số, chính quyền số	0,5	0,5	UBND xã ban hành Kế hoạch phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ công chức, tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Phú Đình năm 2024 và tổ chức thực hiện. Tổ chức 01 cuộc thi trực tuyến về cải cách hành chính và chuyển đổi số. Có văn bản và hình ảnh kèm theo.	0,5		0,5		100%
7.4.	Gắn phong trào thi đua , khen thưởng với công tác chuyển đổi số	0,5	0,5	UBND xã ban hành kế hoạch phát động phong trào thi đua về chuyển đổi số và tổ chức khen thưởng theo quy định. Có văn bản kèm theo.	0,5		0,5		100%
7,5	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số	0,5	0,5	UBND xã ban hành đầy đủ Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn, hằng năm theo quy định. Có Kế hoạch kèm theo.	0,5		0,5		100%
7,6	Nhiệm vụ chuyển đổi số được phê duyệt	1	1	Trong năm 2024, UBND xã có hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin và đã được Sở TT&TT phê duyệt. Có QĐ phê duyệt kèm theo.	1		1		100%

7,7	Bổ trí công chức chuyên môn phụ trách chuyển đổi số	0,5	0,5	UBND xã ban hành Quyết định phân công cán bộ phụ trách công tác Chuyển đổi số tại địa phương. Công chức phụ trách chuyển đổi số tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyển đổi số do cấp trên triệu tập. Có QĐ và bằng, chứng chỉ kèm theo.	0,5		0,5		100%
7,8	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số tại địa phương	0,5	0,5	UBND xã tổ chức 01 hội nghị tập huấn về chuyển đổi số. Có văn bản kèm theo.	0,5		0,5		100%
7,9	Bổ trí máy tính phục vụ công việc	0,5	0,5	UBND xã trang bị đầy đủ máy tính phục vụ công việc cho cán bộ, công chức, đạt 100% . Có biểu báo cáo kèm theo	0,5		0,5		100%
7,1	Trao đổi văn bản điện tử	1	1	UBND xã thực hiện tốt việc trao đổi văn bản điện tử. 100% văn bản (trừ văn bản mật) được gửi trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hỗ trợ điều hành. 100% văn bản gửi đến các xóm đều được số hóa và cập nhật trên phần mềm QLVB&HTĐH.	1		1		100%
7,11	Tạo, lập hồ sơ công việc điện tử	1	1	Bổ sung QĐ ban hành danh mục hồ sơ  UBND xã đã triển khai thực hiện việc tạo lập hồ sơ công việc điện tử. 100% cán bộ, công chức tạo lập hồ sơ công việc theo hướng dẫn và xử lý trên môi trường mạng.	1	Đã bổ sung quyết định ban hành danh mục hồ sơ	0	Chưa đạt yêu cầu	
7,12	Lập lịch công tác của lãnh đạo trên phần mềm QLVB&HTĐH	0,5	0,5	UBND xã thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời 100% lịch công tác của lãnh đạo trên phần mềm QLVB&HTĐH.	0,5		0,5		100%
7,13	Sử dụng chữ ký số	1,5	1,5	UBND xã thực hiện tốt việc sử dụng chữ ký số trong xử lý văn bản điện tử. 100% văn bản điện tử đi được ký số trực tiếp trên phần mềm và được gửi liên thông trên phần mềm QLVB&HTĐH.	1,5		1,5		100%

7,14	Trang thông tin điện tử	1	1	Trang thông tin điện tử xã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin theo quy định. Có địa chỉ liên kết đến Trang thông tin điện tử xã gửi kèm.	1		1		100%
7,15	Tỷ lệ dịch vụ công đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	0,5	0	Trong năm 2024, tổng số DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến là 05 dịch vụ, chưa đạt 80%.	0		0		
7,16	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	1	1	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình của xã đạt 99,28%. Có biểu báo cáo kèm theo.	1		1		100%
8	<b>THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở ĐỊA PHƯƠNG</b>	16	14,25		14		14		87.5%
8.1.	Về phát triển kinh tế - xã hội	3	1,75		1,5		1,5		50%
8.1.1.	Thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được giao	1,5	0,25	Đã bổ sung Nghị quyết, KH phát triển KTXH năm 2024  Trong năm, xã Phú Đình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt chỉ tiêu KH đề ra. Tuy nhiên, còn một số chỉ tiêu chưa đạt (thực hiện hoàn thành 23/25 chỉ tiêu, đạt 92%). Có Báo cáo kèm theo.	0		0		
8.1.2.	Thực hiện thu ngân sách hàng năm của địa phương theo Kế hoạch được giao	1,5	1,5	Thực hiện thu ngân sách vượt chỉ tiêu giao. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 527.308.789 đồng/350.000.000 đồng đạt 150,65% KH. Trong đó: Thu tiền chuyển mục đích QSDĐ được 172.103.000đ/80.000.000đ đạt 212,34% KH. Có báo cáo kèm theo.	1,5		1,5		100%
8.2.	Về quốc phòng và an ninh	3	3		3		3		100%
8.2.1.	Thực hiện tuyển sinh quân sự, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ	1	1	UBND xã thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Có kế hoạch kèm theo.	1		1		100%
8.2.2.	Kế hoạch diễn tập, huấn luyện dân quân; đăng ký, quản lý huy động quân nhân dự bị động viên	1	1	UBND xã thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch diễn tập, kế hoạch huấn luyện năm 2024.	1		1		100%

8.2.3.	Thôn, tổ dân phố được công nhận đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự" theo quy định	1	1	Xã Phú Đình có 13/13 xóm được công nhận đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự" theo quy định. Có Quyết định kèm theo.	1		1		100%
8.3.	Về kết cấu hạ tầng	5	5		5		5		100%
8.3.1.	Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới (đối với UBND xã) và quản lý các hoạt động xây dựng (đối với UBND phường, thị trấn)	1	1	Xã được thẩm định đạt xã nông thôn mới nâng cao năm 2023. Có báo cáo và Quyết định công nhận của huyện kèm theo.	1		1		100%
8.3.2.	Hệ thống đường giao thông	1,5	1,5		1,5		1,5		100%
8.3.2.1.	Đường liên thôn (tổ dân phố)	0,5	0,5	Toàn xã có 8,238/8,238km đường liên thôn đã được nhựa hóa đạt 100%. Có báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%
8.3.2.2.	Đường trục thôn, đường ngõ	0,5	0,5	Toàn xã có 5000/5000km = 100% đường trục thôn, đường ngõ được bê tông hóa, đảm bảo phương tiện giao thông đi lại thuận tiện. Có báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%
8.3.2.3.	Hệ thống chiếu sáng đường giao thông	0,5	0,5	Toàn xã 10/10 tuyến đường có hệ thống đèn chiếu sáng đạt 100%. Có Báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%
8.3.3.	Tỷ lệ người dân dùng nước sạch theo quy định	1	1	Tỷ lệ người dân của xã sử dụng nước sạch hợp vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế đạt 97,1%. Số liệu tại biểu tổng hợp kèm theo.	1		1		100%
8.3.4.	Hệ thống thông tin, liên lạc	1	1	Đã bổ sung ảnh thực tế Bưu điện VH xã Đã bổ sung ảnh thực tế Bưu điện xã. Xã có 01 điểm bưu điện phục vụ dịch vụ chuyên phát, các dịch vụ viễn thông Internet, 100% các hộ gia đình được sử dụng dịch vụ này. Có Báo cáo kèm theo.	1	Đã Bổ sung ảnh chụp thực tế tại cơ sở	1		100%
8.3.5.	Hệ thống điện lưới quốc gia	0,5	0,5	Xã Phú Đình có 1561/1561 hộ được sử dụng điện lưới quốc gia, đạt 100%. số liệu tại mục 4, trang 10 Báo cáo số 211/BC-UBND.	0,5		0,5		100%
8.4.	Về giáo dục, y tế và văn hóa - xã hội	4	4		4		4		100%

8.4.1.	Cơ sở vật chất trường học và thu các khoản đóng góp tự nguyện trong trường học.	1,5	1,5		1,5		1,5		100%
8.4.1.1.	Cơ sở vật chất trường học	0,5	0,5	Trường THCS, Trường Mầm non đạt mức độ 2, Trường tiểu học đạt mức độ 1. Có Báo cáo, Quyết định kèm theo.	0,5		0,5		100%
8.4.1.2.	Huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường	0,5	0,5	100% trẻ trong độ tuổi được đến trường theo quy định. Có Báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%
8.4.1.3.	Thực hiện các khoản thu trong trường học	0,5	0,5	Các Trường: THCS, Tiểu học, Mầm non Phú Đình đều thực hiện thu đúng, thu đủ theo quy định, không có tình trạng thu không đúng quy định các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh. Có Báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%
8.4.2.	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	0,5	0,5	Nhân dân được cấp BHYT miễn phí, tỷ lệ đạt 98,98%. Số liệu tại mục 14, trang 24, Báo cáo số 211/BC-UBND.	0,5		0,5		100%
8.4.3.	Khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân	1,5	1,5		1,5		1,5		100%
8.4.3.1.	Cơ sở vật chất trạm y tế	0,5	0,5	Trạm y tế xã đạt chuẩn theo quy định, đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Số liệu tại mục 14, trang 24, Báo cáo số 211/BC-UBND.	0,5		0,5		100%
8.4.3.2.	Chăm sóc sức khỏe cho nhân dân	0,5	0,5	Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân. Trong năm 2024 có 2304 lượt người đến khám bệnh. Có Báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%
8.4.3.3.	Tiêm phòng cho trẻ em	0,5	0,5	100% trẻ em trong độ tuổi được tiêm phòng đầy đủ đúng quy định. Có Báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%

8.4.4.	Thực hiện chế độ, chính sách người có công với Cách mạng, chính sách trợ giúp xã hội	0,5	0,5	Thực hiện tốt, đầy đủ quy định về chính sách đối với gia đình chính sách, người có công, gia đình có hoàn cảnh khó khăn...Trong năm 2024, không để xảy ra vi phạm, khiếu kiện về chế độ chính sách. Có Báo cáo kèm theo.	0,5		0,5		100%
8.5.	Về quản lý tài nguyên, môi trường	1	0,5		0,5		0,5		50%
8.5.1.	Bố trí các điểm tập kết rác thải sinh hoạt; sắp xếp các điểm chợ, điểm giết mổ gia súc, gia cầm (nếu có) hợp vệ sinh, đúng quy định.	0,5	0,5	UBND thực hiện khá tốt việc thực hiện vệ sinh môi trường trên địa bàn. Trong năm không có phản ánh, kiến nghị về tình trạng rác thải, giết mổ gia súc, gia cầm không đúng quy định. Sắp xếp điểm chợ hợp vệ sinh, đúng quy định. Số liệu tại mục 17 trang 28 Báo cáo số 211.	0,5		0,5		100%
8.5.2.	Quản lý sử dụng đất và công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn (nếu có)	0,5	0	Trong năm xã Phú Đình có 04 trường hợp vi phạm đã xử phạt vi phạm hành chính.	0		0		
<b>Tổng điểm</b>		<b>100</b>	<b>95,25</b>		<b>90</b>		<b>88,5</b>		<b>88.5%</b>